

**Phụ lục VII
Appendix VII**

**BÁO CÁO VỀ NGÀY TRỞ THÀNH/KHÔNG CÒN LÀ CỔ ĐÔNG LỚN, NHÀ ĐẦU TƯ
NẪM GIỮ TỪ 5% TRỞ LÊN CỔ PHIẾU/ CHỨNG CHỈ QUỸ ĐÓNG
REPORT ON THE DAY BECOMING/CEASING TO BE MAJOR SHAREHOLDERS OR
INVESTORS OWNING 5% OR MORE OF SHARES/ CLOSED-END FUND
CERTIFICATES**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng
Bộ Tài chính)*

*(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of
Finance)*

VŨ THỊ NHƯ MAI

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness**

Số/No.: 429/BC-2026

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 10 năm 2026
Ho Chi Minh City, October 23, 2026

BÁO CÁO

**Về ngày trở thành cổ đông lớn nhất, nhà đầu tư nắm giữ từ 5% trở lên cổ phiếu/chứng chỉ
quỹ đóng**

**REPORT ON THE DAY BECOMING MAJOR SHAREHOLDERS, INVESTORS OWNING
5% OR MORE OF SHARES/ CLOSED-END FUND CERTIFICATES**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán;
- Công ty Cổ phần Tập đoàn YeaH1.

To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange;
- YeaH1 Group Corporation.

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức đầu tư/Information on individual/organization:

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức đầu tư /Name of individual/ organisation: **VŨ THỊ NHƯ MAI**

- Quốc tịch/Nationality: **Việt Nam/Vietnam**

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước, ngày cấp, nơi cấp/ID card No./Passport No., date of issue,
place of issue:

- Địa chỉ liên hệ / Contact Address:

- Điện thoại/Telephone:

Fax:

Email:

Website:.....

2. Người có liên quan của cá nhân/tổ chức đầu tư (đang nắm giữ cùng loại cổ phiếu/chứng chỉ quỹ)/*Affiliated persons/organisation (currently owning the same types of shares/fund certificates)*:

- Tên tổ chức có liên quan/*Name of affiliated organization*: **Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công/Thanhcong Securities Company.**

- Quốc tịch/*Nationality*: **Việt Nam/Vietnam.**

- Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương, ngày cấp, nơi cấp/*Business Registration Certificate No. or License on Operations or relevant legal documents, date of issue, place of issue*: **Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0305477911, cấp lần đầu ngày 31/01/2008, cấp thay đổi lần thứ 6 ngày 07/08/2026/Enterprise Registration Certificate No. 0305477911, initially issued on January 31, 2008, amended for the 6th time on August 7, 2026.**

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/công ty quản lý quỹ (nếu có)/ *Current position at the public company/fund management company (if any)*:

- Mỗi quan hệ với cá nhân/tổ chức đầu tư/*Relationship with individuals/organisations*: **Chủ tịch Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công/Chairwoman of the Board of Directors of Thanhcong Securities Company.**

- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán/*Ownership percentage of shares*: **Sở hữu 4,57%/Owning 4.57%.**

3. Tên cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/mã chứng khoán sở hữu/*Name & code of shares/fund certificates owned*: **YEG.**

4. Các tài khoản giao dịch có chứng khoán nêu tại mục 3/*Trading accounts with securities mentioned in the paragraph 3 above*: Tại công ty chứng khoán/At the securities company: **Không có/None.**

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares or fund certificates owned before the transaction*: **0 cổ phiếu, chiếm 0%/0 share, accounting for 0%.**

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đã mua/bán/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi tại ngày làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và trở thành/hoặc không còn là cổ đông lớn/nhà đầu tư sở hữu từ 5% cổ phiếu/ chứng chỉ quỹ của quỹ đóng/*Number of shares or fund certificates purchased, sold, transferred or swapped at the date that changed the ownership percentage and became or ceased to be a major shareholder or investor owning 5% or more of closed-end fund certificates*: **10.000.000 cổ phiếu/10,000,000 shares.**

7. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch (hoặc thực hiện hoán đổi)/*Number, ownership percentage of shares or fund certificates owned after the transaction (or the swap)*: **10.000.000 cổ phiếu, chiếm 4,5%/10,000,000 shares, accounting for 4.5%.**

8. Ngày thực hiện giao dịch (hoặc thực hiện hoán đổi) làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và trở thành cổ đông lớn/không còn là cổ đông lớn/nhà đầu tư nắm giữ từ 5% chứng chỉ quỹ của quỹ đóng/*The trading date (or swap date) that changed the ownership percentage and became /ceased to be a major shareholder or investor owning 5% or more of closed-end fund certificates*: **19/10/2026.**

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ người có liên quan đang nắm giữ/Number, ownership percentage of shares or fund certificates currently owned by the affiliated persons: **10.163.490 cổ phiếu, chiếm 4,57%/10,163,490 shares, accounting for 4.57%.**

10. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ cùng người có liên quan nắm giữ sau khi giao dịch/Number, ownership percentage of shares or fund certificates owned by individuals/organizations together with affiliated persons after the transaction: **20.163.490 cổ phiếu, chiếm 9,07%/20,163,490 shares, accounting for 9.07%.**

Nơi nhận:

Recipients:

- Như Kính gửi/As per Dear;
- Lưu: VT/Archived.

**CÁ NHÂN BÁO CÁO
INDIVIDUAL REPORT**



VŨ THỊ NHƯ MAI